

Số: 3111 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 14 tháng 1 năm 2013

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG NAI	
Số: 54	Ngày: 14/01/2013
ĐẾN	
Chuyên:	

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020” và Công văn số 822/BCĐQG-XHHT ngày 30/01/2013 của Ban Chỉ đạo Quốc gia xây dựng xã hội học tập về việc triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Nai xây dựng Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và mọi tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập. Từ đó, tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập bằng các nội dung và hình thức thích hợp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

b) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 30/4/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) và Thông tri số 22-TT/TU ngày 21/6/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; Chỉ thị số 02/2008/CT-TTg ngày 08/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh.

c) Tăng cường sự quản lý của các cấp chính quyền, các cơ quan chức năng và sự tham gia của toàn xã hội về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Quán triệt sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về chủ trương xây dựng xã hội học tập đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

b) Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020” gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

c) Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020” lồng ghép với các kế hoạch, đề án, dự án, các chương trình mục tiêu có liên quan đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2015

a) Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục

- Trên 98% người trong độ tuổi từ 15 đến 60, trên 99% người trong độ tuổi từ 15 đến 35 biết chữ. Bảo đảm tỷ lệ biết chữ cân bằng giữa nam và nữ; ưu tiên xóa mù chữ ở những vùng khó khăn cho phụ nữ, trẻ em gái, người dân tộc thiểu số;

- Trên 80% số người mới biết chữ tiếp tục học tập và không mù chữ trở lại;

- 100% đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện củng cố vững chắc kết quả chống mù chữ, kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

b) Nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ

- 80% cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình học tập nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm;

- 20% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ bậc 2 và 5% có trình độ bậc 3;

- Hàng năm, tăng tỷ lệ công nhân lao động có kiến thức cơ bản về tin học, ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu công việc và giao lưu văn hóa.

c) Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề để lao động có hiệu quả hơn, hoàn thành nhiệm vụ tốt hơn.

- Đối với cán bộ, công chức từ cấp tỉnh đến cấp huyện:

+ 100% được đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn quy định;

+ 95% cán bộ, công chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp được đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình quy định;

+ 80% thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã:

+ 100% được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành theo vị trí công việc;

+ 90% có trình độ chuyên môn theo chuẩn quy định;

+ 70% thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.

- Đối với lao động nông thôn:

+ 50% tham gia học tập cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyên giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất tại các Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng, Trung tâm Học tập cộng đồng.

- Đối với công nhân lao động:

+ 80% công nhân lao động tại các khu chế xuất, khu công nghiệp có trình độ học vấn trung học phổ thông hoặc tương đương; tăng tỷ lệ công nhân lao động có tay nghề cao ở các ngành kinh tế mũi nhọn; phấn đấu 85% công nhân qua đào tạo nghề.

d) Hoàn thiện kỹ năng sống, xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn

Hàng năm, tăng dần tỷ lệ học sinh, sinh viên và người lao động tham gia học tập các chương trình giáo dục kỹ năng sống để xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn. Trong đó, phấn đấu 30% học sinh, sinh viên được học kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục.

2. Mục tiêu đến năm 2020

a) Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục

- Trên 99% người trong độ tuổi từ 15 đến 60, trên 99,5% người trong độ tuổi từ 15 đến 35 biết chữ. Bảo đảm tỷ lệ biết chữ cân bằng giữa nam và nữ; ưu tiên xóa mù chữ ở những vùng khó khăn cho phụ nữ, trẻ em gái, người dân tộc thiểu số;

- Trên 90% số người mới biết chữ tiếp tục học tập và không mù chữ trở lại;

- 100% đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện củng cố vững chắc kết quả chống mù chữ, kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tổ chức thực hiện công tác phổ cập bậc trung học ở những nơi có điều kiện.

b) Nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ

- 100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình học tập nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm;

- 40% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ bậc 2 và 20% có trình độ bậc 3;

- Hàng năm, tiếp tục tăng tỷ lệ công nhân lao động có kiến thức cơ bản về tin học, ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu công việc và giao lưu văn hóa.

c) Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề để lao động có hiệu quả hơn, hoàn thành nhiệm vụ tốt hơn

- Đối với cán bộ, công chức từ cấp tỉnh đến cấp huyện:

+ Tiếp tục duy trì 100% cán bộ, công chức được đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn quy định;

+ 100% cán bộ, công chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp được đào tạo, bồi dưỡng theo quy định;

+ 90% thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã:

+ Tiếp tục duy trì 100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành theo vị trí công việc;

+ 95% có trình độ chuyên môn theo chuẩn quy định;

+ 85% thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.

- Đối với lao động nông thôn:

+ 70% người lao động tham gia học tập cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyên giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất tại các Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng, Trung tâm Học tập cộng đồng.

- Đối với công nhân lao động:

+ 90% công nhân lao động tại các khu chế xuất, khu công nghiệp có trình độ học vấn trung học phổ thông hoặc tương đương; tiếp tục tăng tỷ lệ công nhân lao động có tay nghề cao ở các ngành kinh tế mũi nhọn; phần đầu 95% công nhân qua đào tạo nghề.

d) Hoàn thiện kỹ năng sống, xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn

Hàng năm, tăng dần tỷ lệ học sinh, sinh viên và người lao động tham gia học tập các chương trình giáo dục kỹ năng sống để xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn. Trong đó, phần đầu 50% học sinh, sinh viên được học kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa, vai trò, lợi ích của việc xây dựng xã hội học tập

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Truyền thông về xây dựng xã hội học tập” trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức tuyên truyền xây dựng xã hội học tập thông qua phong trào gia đình hiếu học, dòng họ khuyến học, phát động phong trào xây dựng đơn vị học tập, cộng đồng học tập.

c) Tổ chức Tuần lễ học tập suốt đời hàng năm bằng các hình thức và hoạt động phong phú với các chủ đề cụ thể để thu hút các tầng lớp nhân dân tham gia học tập.

d) Xây dựng và tổ chức thực hiện chuyên mục “Xây dựng xã hội học tập” trên Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai; biên soạn và phát hành bản tin, các tài liệu tuyên truyền về xã hội học tập.

đ) Tổ chức tuyên dương, khen thưởng các đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích trong công tác xây dựng xã hội học tập; xây dựng các mô hình học tập và xét tặng các danh hiệu cá nhân, tập thể học tập.

2. Tổ chức các hoạt động học tập suốt đời thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức các chương trình giáo dục từ xa, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức về các lĩnh vực của khoa học công nghệ và đời sống.

3. củng cố, phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục

a) Trung tâm Học tập cộng đồng

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Sáp nhập Trung tâm Văn hóa thể thao cơ sở với Trung tâm Học tập cộng đồng thành Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng”.

+ Đối với các đơn vị hành chính cấp xã đã sáp nhập Trung tâm Văn hóa thể thao cơ sở với Trung tâm Học tập cộng đồng thành Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng tiếp tục củng cố, thực hiện đầy đủ các nội dung của Đề án.

+ Đối với các đơn vị hành chính cấp xã chỉ có Trung tâm Học tập cộng đồng cần chuẩn bị các điều kiện theo quy định để phát triển thành Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng.

- Tổ chức các lớp học tại các địa điểm gần với người học, đa dạng về nội dung, linh hoạt về thời gian nhằm đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người dân. Phấn đấu tăng số lượng Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng, Trung tâm Học tập cộng đồng hoạt động có hiệu quả.

b) Trung tâm Giáo dục thường xuyên

- Củng cố hệ thống các Trung tâm Giáo dục thường xuyên hiện có trên địa bàn tỉnh, nâng cao chất lượng hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của người dân trên địa bàn.

- Thí điểm giao thêm nhiệm vụ hướng nghiệp, dạy nghề cho một số Trung tâm Giáo dục thường xuyên, rút kinh nghiệm và triển khai nhân rộng ra các Trung tâm Giáo dục thường xuyên khác.

c) Đối với các cơ sở giáo dục chính quy làm nhiệm vụ giáo dục thường xuyên

- Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá trong các trường phổ thông, các trường cao đẳng, đại học nhằm giáo dục cho học sinh, sinh viên tinh thần ham học, năng lực tự học, khả năng nghiên cứu để học tập suốt đời có hiệu quả; tổ chức dạy kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên.

- Các cơ sở giáo dục đại học tổ chức nghiên cứu về các hình thức học tập suốt đời, phát triển các loại học liệu phục vụ cho học tập suốt đời, mở mã ngành đào tạo về giáo dục cộng đồng, về học tập suốt đời; xây dựng chương trình và triển khai bồi dưỡng về phương pháp giáo dục người lớn cho giáo viên các cơ sở giáo dục thường xuyên.

d) Các cơ sở giáo dục khác

- Củng cố, phát triển các trung tâm, cơ sở giảng dạy ngoại ngữ, tin học.

- Củng cố và phát triển mạng lưới trường, trung tâm bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Tạo điều kiện thuận lợi để đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục để đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên cho người lao động.

- Các cơ sở dạy nghề tổ chức dạy nghề kết hợp với dạy văn hóa nhằm nâng cao trình độ học vấn cho người lao động, tạo điều kiện thuận lợi phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

4. Đẩy mạnh hình thức học từ xa, học qua mạng

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển đào tạo từ xa” trên địa bàn tỉnh.

b) Củng cố cơ sở tiếp nhận chương trình đào tạo từ xa, mở rộng các chuyên ngành đào tạo để đáp ứng nhu cầu học tập của các đối tượng người học.

c) Củng cố và phát triển các điểm truy cập thông tin khoa học công nghệ tại các trung tâm học tập cộng đồng.

5. Triển khai các biện pháp hỗ trợ người học nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập suốt đời

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ cho người lao động nông thôn, những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời” trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời cho công nhân lao động trong các doanh nghiệp” trên địa bàn tỉnh.

c) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư” trên địa bàn tỉnh.

d) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xóa mù chữ giai đoạn 2012 - 2020” trên địa bàn tỉnh.

đ) Xây dựng Đề án “Truyền thông, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường trong học đường cho các đối tượng: Học sinh, giáo viên và các bộ quản lý giáo dục”.

e) Hoàn thiện chính sách hỗ trợ cho người học thuộc đối tượng chính sách, người dân tộc, phụ nữ.

g) Thực hiện cơ chế đánh giá, công nhận kết quả học tập không chính quy và phi chính quy nhằm khuyến khích mọi người dân tự học, tự tích lũy kiến thức theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

h) Tổ chức biên soạn tài liệu học tập về các lĩnh vực của đời sống xã hội đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của mọi tầng lớp nhân dân.

i) Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá phù hợp với việc học tập của người lớn tuổi.

6. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng xã hội học tập

a) Quy định trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của các tổ chức và cá nhân, cơ chế tham gia, phối hợp của các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp đối với học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

b) Xây dựng bộ chỉ số đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Hội Khuyến học Việt Nam.

c) Các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân đưa xây dựng xã hội học tập là nội dung bắt buộc trong chương trình, kế hoạch hoạt động, thi đua hàng năm và từng giai đoạn; xây dựng bộ phận làm đầu mối quản lý về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

d) Cùng cố Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập cấp tỉnh; thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập cấp huyện, cấp xã.

đ) Khuyến khích doanh nghiệp xây dựng “Quỹ học tập suốt đời” để hỗ trợ người lao động học tập nâng cao trình độ nghề nghiệp hoặc đào tạo lại cho những người chuyển đổi nghề nghiệp.

7. Triển khai, áp dụng kết quả nghiên cứu Đề tài “Xây dựng mô hình xã hội học tập xã, phường, thị trấn ở tỉnh Đồng Nai”

a) Tiếp tục tổ chức triển khai kết quả nghiên cứu Đề tài “Xây dựng mô hình xã hội học tập xã, phường, thị trấn ở tỉnh Đồng Nai”.

b) Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm các mô hình về học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

c) Tranh thủ sự hỗ trợ của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tham gia các chương trình hợp tác về xây dựng xã hội học tập để triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

8. Kinh phí thực hiện Kế hoạch

a) Ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí thực hiện Kế hoạch theo hướng dẫn về kinh phí và cơ chế tài chính của Đề án.

b) Căn cứ vào mục tiêu của Kế hoạch có liên quan, các đơn vị được giao nhiệm vụ dự toán kinh phí cụ thể trình UBND tỉnh phê duyệt.

c) Huy động các nguồn lực tài chính khác để bổ sung cho việc thực hiện Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung

Các sở, ban, ngành; các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội, nghề nghiệp; UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa và các đơn vị liên quan có trách nhiệm:

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, rà soát xây dựng kế hoạch của cơ quan, địa phương mình và cụ thể hóa, phân kỳ thực hiện nhiệm vụ trong kế hoạch hàng năm.

- Triển khai thực hiện kế hoạch lồng ghép với các kế hoạch, đề án, dự án, các chương trình mục tiêu có liên quan đang triển khai thực hiện của từng đơn vị.

- Căn cứ vào mục tiêu của kế hoạch có liên quan dự toán kinh phí trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện.

- Tổ chức tuyên dương, khen thưởng các đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích trong công tác xây dựng xã hội học tập; xây dựng các mô hình học tập và xét tặng các danh hiệu cá nhân, tập thể học tập.

- Đưa nội dung xây dựng xã hội học tập vào các chương trình, kế hoạch hoạt động, thi đua hàng năm và từng giai đoạn; xây dựng bộ phận làm đầu mối quản lý về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Định kỳ gửi báo cáo kết quả tổ chức thực hiện của đơn vị theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm.

2. Trách nhiệm cụ thể

a) Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực, giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể liên quan hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch; xây dựng các văn bản liên quan đến phát triển giáo dục thường xuyên và xây dựng xã hội học tập;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương giúp UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển đào tạo từ xa”; Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xóa mù chữ giai đoạn 2012 - 2020” trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Chủ trì, phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh giúp UBND tỉnh xây dựng bộ chỉ số đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của sở, ban, ngành, địa phương;

- Phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh tiếp tục triển khai, áp dụng kết quả nghiên cứu Đề tài “Xây dựng mô hình xã hội học tập xã, phường, thị trấn ở tỉnh Đồng Nai”;

- Tổ chức Tuần lễ học tập suốt đời hàng năm bằng các hình thức và hoạt động phong phú với các chủ đề cụ thể để thu hút các tầng lớp nhân dân tham gia học tập;

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, tổ chức các lớp học linh hoạt đáp ứng nhu cầu học tập của người lao động;

- Tổ chức các hoạt động nghiên cứu, học tập kinh nghiệm các mô hình về học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập;

- Phụ trách nhóm đối tượng xóa mù chữ và phổ cập giáo dục theo mục tiêu của Kế hoạch;

- Phụ trách theo dõi, chỉ đạo thành phố Biên Hòa và huyện Vĩnh Cửu thực hiện Kế hoạch;

- Kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ 06 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện Kế hoạch.

b) Hội Khuyến học tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương giúp UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư” trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai, áp dụng kết quả nghiên cứu Đề tài “Xây dựng mô hình xã hội học tập xã, phường, thị trấn ở tỉnh Đồng Nai”;

- Cải tiến Tờ tin Giáo dục và Khuyến học theo hướng tăng cường tuyên truyền các nội dung và kết quả đạt được của công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập;

- Tổ chức tuyên truyền xây dựng xã hội học tập thông qua phong trào gia đình hiếu học, dòng họ hiếu học, phát động phong trào xây dựng đơn vị học tập,

cộng đồng học tập. Phối hợp với các tổ chức, các lực lượng xã hội vận động người dân tích cực tham gia học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập;

- Chủ trì tổ chức đánh giá công nhận “Đơn vị học tập”, “Cộng đồng học tập”;

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hàng năm; tổ chức các hoạt động phong phú tại các trung tâm văn hóa thể thao - học tập cộng đồng, trung tâm học tập cộng đồng.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương giúp UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Hỗ trợ cho người lao động nông thôn, những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời” trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương giúp UBND tỉnh xây dựng kế hoạch phát triển hệ thống các cơ sở dạy nghề; mở rộng các hình thức dạy nghề trong các doanh nghiệp, công ty, dạy nghề gắn với sản xuất và dạy nghề ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa;

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức dạy nghề kết hợp với dạy văn hóa để nâng cao trình độ học vấn cho người lao động;

- Phụ trách nhóm đối tượng những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật theo mục tiêu của Kế hoạch; Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phụ trách nhóm đối tượng lao động nông thôn theo mục tiêu của Kế hoạch;

- Phụ trách theo dõi, chỉ đạo thị xã Long Khánh và huyện Xuân Lộc thực hiện Kế hoạch.

d) Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương giúp UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch;

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Sáp nhập Trung tâm văn hóa thể thao cơ sở với Trung tâm học tập cộng đồng thành Trung tâm văn hóa thể thao - học tập cộng đồng”;

- Phụ trách theo dõi, chỉ đạo huyện Tân Phú và huyện Định Quán thực hiện Kế hoạch.

đ) Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương giúp UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Truyền thông về xây dựng xã hội học tập”;

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan cung cấp nội dung thông tin về việc tuyên truyền xây dựng xã hội học tập cho các cơ quan Báo, Đài;

- Phụ trách theo dõi, chỉ đạo huyện Cẩm Mỹ thực hiện Kế hoạch.

e) Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì biên soạn tài liệu về khoa học và công nghệ phục vụ cho nội dung xây dựng xã hội học tập;
- Tổ chức, phổ biến kiến thức về các lĩnh vực của khoa học công nghệ và đời sống;
- Chỉ đạo khai thác có hiệu quả các điểm truy cập thông tin công nghệ, đáp ứng nhu cầu cần gì học nấy của người dân;
- Phụ trách theo dõi, chỉ đạo huyện Long Thành và huyện Nhơn Trạch thực hiện Kế hoạch.

g) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì biên soạn tài liệu về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn liên quan đến nội dung xây dựng xã hội học tập;
- Giới thiệu báo cáo viên cho các Trung tâm học tập cộng đồng tổ chức các lớp học về nông nghiệp, nông thôn;
- Phụ trách theo dõi, chỉ đạo huyện Trảng Bom và huyện Thống Nhất thực hiện Kế hoạch.

h) Sở Nội vụ

Phụ trách nhóm đối tượng cán bộ, công chức, viên chức theo mục tiêu của Kế hoạch.

i) Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch từ năm 2013 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;
- Sở Tài chính phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan cân đối, bố trí ngân sách có điều chỉnh phù hợp trong dự toán chi hàng năm, đồng thời Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh theo quy định;
- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính, đầu tư đối với các hoạt động của Kế hoạch; phối hợp kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch.

k) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan xây dựng Dự án “Truyền thông, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường trong học đường” cho các đối tượng: Học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục;
- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan xây dựng các tài liệu tuyên truyền, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về dioxin, biến đổi khí hậu và đa dạng sinh học.

l) Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai

Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng chuyên mục tuyên truyền nội dung và kết quả xây dựng xã hội học tập, qua đó vận động người dân học tập thường xuyên, suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, góp phần phát triển quê hương, đất nước.

m) Các sở, ban, ngành khác

- Cung ứng học tập suốt đời và tạo mọi điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc ngành mình được học tập suốt đời;

- Biên soạn tài liệu học tập cho mọi tầng lớp nhân dân về các lĩnh vực theo chức năng và nhiệm vụ của từng sở, ban, ngành;

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh.

n) Tỉnh Đoàn Đồng Nai

- Chủ trì, tổ chức phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập cho các đoàn viên, thanh niên;

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các phong trào cho thanh niên; vận động gây quỹ hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

o) Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Tổ chức phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong các phong trào, cuộc vận động của phụ nữ;

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tuyên truyền, vận động phụ nữ, trẻ em gái tham gia học tập để nâng cao trình độ học vấn;

- Vận động gây quỹ, cấp học bổng cho đối tượng người học có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

p) Hội Cựu Giáo chức tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Người Cao tuổi tỉnh phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ và giải pháp xây dựng xã hội học tập phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Hội.

q) UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa

- Triển khai thực hiện Kế hoạch hàng năm và từng giai đoạn phù hợp với chiến lược kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương; hỗ trợ ngân sách cho các hoạt động xây dựng xã hội học tập;

- Triển khai thực hiện các Kế hoạch của các sở, ban, ngành liên quan đến nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập trên địa bàn;

- Chỉ đạo Đài Phát thanh địa phương xây dựng chuyên mục tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập;

- Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương; định kỳ 06 tháng, hằng năm báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo quốc gia xây dựng xã hội học tập.

3. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội tham gia

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia học tập; đưa một số nội dung thuộc Đề án “Xây dựng xã hội học tập” vào cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

b) Liên đoàn Lao động tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương giúp UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời cho công nhân lao động trong các doanh nghiệp”;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, động viên, theo dõi việc đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ người lao động trong các doanh nghiệp; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các lớp học để nâng cao trình độ học vấn cho người lao động theo mục tiêu của Kế hoạch;

- Quy định trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của các tổ chức và cá nhân, cơ chế tham gia, phối hợp của các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp đối với học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập;

- Phụ trách nhóm đối tượng công nhân lao động theo mục tiêu của Kế hoạch.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc cần phải điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa chủ động gửi văn bản đề xuất về Sở Giáo dục và Đào tạo để tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBNDTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các tổ chức đoàn thể tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Trí
Nguyễn Thành Trí



Phụ lục

PHỤ LỤC CÔNG VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Kế hoạch số 3111 /KH-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2013 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Thời gian hoàn thành
1	Củng cố Ban chỉ đạo cấp tỉnh	UBND tỉnh	Quý 2 năm 2013
2	Tổ chức hội nghị triển khai thực hiện Kế hoạch	UBND tỉnh	Quý 2 năm 2013
3	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch của tỉnh	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, TX Long Khánh và TP Biên Hòa	Quý 3 năm 2013
4	Thành lập Ban chỉ đạo cấp huyện và cấp xã	UBND các huyện, TX Long Khánh và TP Biên Hòa	Quý 3 năm 2013
5	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Xóa mù chữ giai đoạn 2012 - 2020”	Sở Giáo dục và Đào tạo	Theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo
6	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Truyền thông về xây dựng xã hội học tập”	Sở Thông tin và Truyền thông	Theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông
7	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển đào tạo từ xa”	Sở Giáo dục và Đào tạo	Theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo
8	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
9	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Hỗ trợ cho người lao động nông thôn, những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời”	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
10	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời cho công nhân lao động trong các doanh nghiệp”	Liên đoàn Lao động tỉnh	Theo hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam
11	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư”	Hội Khuyến học tỉnh	Theo hướng dẫn của Hội Khuyến học Việt Nam
12	Báo cáo định kỳ	Tất cả các đơn vị được quy định trong Kế hoạch	Theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia xây dựng xã hội học tập

13	Kiểm tra thực hiện Kế hoạch tại các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa	Theo phân công phụ trách địa bàn	Kiểm tra hàng năm, báo cáo số liệu vào cuối năm
14	Hướng dẫn sơ kết giai đoạn 2012 - 2015	Sở Giáo dục và Đào tạo - Hội Khuyến học tỉnh	Quý 2 năm 2015
15	Sơ kết việc thực hiện các Kế hoạch thành phần	Theo phân công xây dựng Kế hoạch	Quý 3 năm 2015
16	Tổ chức hội nghị sơ kết giai đoạn 2012 - 2015	UBND tỉnh	Quý 4 năm 2015
17	Tổng kết Dự án “Truyền thông, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường trong học đường”	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2020
18	Hướng dẫn tổng kết giai đoạn 2012 - 2020	Sở Giáo dục và Đào tạo - Hội Khuyến học tỉnh	Quý 2 năm 2020
19	Tổng kết việc thực hiện các Kế hoạch thành phần	Theo phân công tại Kế hoạch	Quý 3 năm 2020
20	Tổ chức hội nghị tổng kết Đề án	UBND tỉnh	Quý 4 năm 2020

Ghi chú: Giải thích nội dung “Trình độ ngoại ngữ bậc 2, bậc 3”:

Ngày 30/9/2008, Thủ tướng Chính phủ đã ký QĐ số 1400/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020” quy định trình độ ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân gồm 6 bậc: A1, A2, B1, B2, C1, C2. Bậc 2 và bậc 3 tương đương với A2 và B1./.